

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của một số Bộ, ngành, địa phương; việc chấp hành pháp luật và điều lệ của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện tại một số Bộ, ngành, địa phương; việc chấp hành pháp luật và điều lệ của một số hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2023.

Điều 2. Các Bộ, ngành, địa phương và các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo, các tài liệu, hồ sơ liên quan, bố trí đúng thành phần, thời gian, địa điểm làm việc theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra.

Điều 3. Kết thúc đợt kiểm tra, Đoàn Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả với Bộ trưởng Bộ Nội vụ theo quy định. Đoàn Kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Đoàn Kiểm tra, người đứng

đầu các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Lưu: VT, TCPCP, Q.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Chiến Thắng

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của một số Bộ, ngành, địa phương; việc chấp hành pháp luật và điều lệ của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày /02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm được số lượng hội, quỹ và tăng cường trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về hội, quỹ của một số Bộ, ngành và địa phương.
- Đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện (sau đây gọi tắt là hội, quỹ) trong việc chấp hành pháp luật nhà nước và thực thi Điều lệ hội, quỹ theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện điều lệ, thành lập pháp nhân thuộc hội, quỹ; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm, đánh giá đúng kết quả hoạt động của hội, quỹ; kịp thời động viên hoặc đôn đốc, nhắc nhở, đề xuất xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Tăng cường thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương đối với hội, quỹ; tạo điều kiện để hội, quỹ hoạt động đúng pháp luật và điều lệ.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải tiến hành khách quan, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật và Kế hoạch này;
- Đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các Bộ, ngành, địa phương và các hội, quỹ được kiểm tra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thời điểm, đối tượng và phương thức kiểm tra

a) Thời điểm kiểm tra:

- Các Bộ, ngành, địa phương: Từ tháng 7/2010 đến tháng 2/2023 đối với công tác quản lý nhà nước về hội; từ tháng 2/2020 đến tháng 2/2023 đối với công tác quản lý nhà nước về quỹ.
- Các hội, quỹ:
 - + Đối với các hội: 5 năm trở lại đây (từ năm 2017 đến nay);
 - + Đối với các quỹ: Từ khi Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện có hiệu lực .

b) Đối tượng và phương thức kiểm tra:

- Kiểm tra trực tiếp dựa trên báo cáo và hồ sơ, tài liệu liên quan kèm theo tại một số Bộ, ngành, địa phương (địa phương kiểm tra cả cấp tỉnh, huyện, xã) và hội, quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc (có danh sách đính kèm theo).

2. Nội dung kiểm tra

a) Đối với Bộ, ngành: Kiểm tra việc thực hiện nội dung quy định tại: Điều 37 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Điều 47 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các văn bản pháp luật hướng dẫn.

b) Đối với địa phương: Kiểm tra việc thực hiện nội dung quy định tại: Điều 38 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Điều 48 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các văn bản pháp luật hướng dẫn.

c) Đối với hội: Kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP; Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV; các quy định của pháp luật liên quan và việc thực hiện điều lệ của hội.

d) Đối với quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và điều lệ quỹ; Thông tư số 04/2020/TT-BNV quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; các quy định của pháp luật liên quan và việc thực hiện điều lệ của quỹ.

3. Thành phần Đoàn Kiểm tra, thời gian và địa điểm kiểm tra

a) Thành phần Đoàn Kiểm tra gồm: Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo, công chức Vụ Tổ chức phi chính phủ; đại diện Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ Nội vụ; đại diện Bộ Tài chính, Bộ Công an, Ngân hàng nhà nước và các Bộ, ngành quản lý lĩnh vực hoạt động chính của hội, quỹ thuộc đối tượng kiểm tra. Căn cứ đối tượng kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra phân công thành viên tham gia Đoàn cho phù hợp.

- Đối với các Bộ, ngành và địa phương: Đoàn Kiểm tra do Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn;

- Đối với các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện: Đoàn Kiểm tra do Lãnh đạo Bộ hoặc Lãnh đạo Vụ Tổ chức phi chính phủ làm Trưởng đoàn (do Lãnh đạo Bộ phân công).

b) Thời gian Đoàn đi kiểm tra: Tháng 4 đến tháng 10/2023, thời gian kiểm tra cụ thể tại Bộ, ngành, địa phương, các hội, quỹ, Bộ Nội vụ có thông báo sau.

c) Địa điểm làm việc:

- Đối với Bộ, ngành: Do Bộ, ngành thuộc đối tượng kiểm tra sắp xếp;
- Đối với địa phương: Do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sắp xếp.
- Đối với hội, quỹ: Tại trụ sở chính của hội, quỹ.

4. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Bộ Nội vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức phi chính phủ làm đầu mối tham mưu thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, xây dựng Lịch kiểm tra chi tiết, thành phần làm việc với Đoàn Kiểm tra tại các Bộ, ngành, địa phương, hội và quỹ; xây dựng báo cáo của Đoàn Kiểm tra. Đối tượng kiểm tra Bộ, ngành, địa phương trùng với đối tượng kiểm tra của Đoàn Kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2023 thì do Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ chủ trì, Vụ Tổ chức phi chính phủ phối hợp theo quy định tại Quyết định số 31/QĐ-BNV ngày 19/01/2023 của Bộ Nội vụ.

2. Văn phòng Bộ Nội vụ đảm bảo kinh phí, phương tiện cho Đoàn Kiểm tra theo quy định.

3. Kinh phí ăn, ở, đi lại cho các thành viên tham gia Đoàn Kiểm tra do Bộ Nội vụ chi trả theo quy định

4. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm bố trí, tạo điều kiện để công chức của cơ quan, đơn vị tham gia Đoàn Kiểm tra.

5. Các Bộ, ngành, địa phương và hội, quỹ thuộc đối tượng kiểm tra, chuẩn bị báo cáo theo mẫu kèm theo Kế hoạch này và hồ sơ, tài liệu liên quan và tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ./.

BỘ NỘI VỤ

DANH SÁCH VÀ DỰ KIẾN LỊCH KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT VÀ ĐIỀU LỆ CỦA HỘI, QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN (Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2023 của Bộ Nội vụ)

I. CÁC HỘI			
STT	Tên Hội	Địa điểm	Thời gian
1	Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam (hội có tính chất đặc thù)	Số 5A Hoàng Diệu, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
2	Hội Nghệ sĩ múa Việt Nam (hội có tính chất đặc thù)	Số 66 Nguyễn Văn Huyền, Cầu Giấy, Hà Nội	01 buổi
4	Liên đoàn Vật Việt Nam	Số 437 đường Nguyễn Đức Thuận, Thị trấn Châu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	01 buổi
5	Liên đoàn Điền kinh Việt Nam	Số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
6	Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài	Số 65 Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội	01 buổi
7	Câu lạc Bộ Pháp chế doanh nghiệp	Phòng 403, Tòa nhà A, Học viện Tư pháp, Số 9 Trần Vỹ, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	01 buổi
8	Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam	Số 8, Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
9	Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam	Phòng 702 số 39A, Ngô Quyền, Hà Nội	01 buổi
10	Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam	Tầng 5, tòa nhà Cảng Sài Gòn, số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	01 buổi

11	Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam	Tầng 8, tòa nhà Lotte Center, số 54 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
12	Hiệp hội Các trường Cao đẳng, Trung cấp kinh tế, kỹ thuật Việt Nam	Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật Bắc Thăng Long, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội	01 buổi
13	Hiệp hội tư vấn tài chính Việt Nam	Tầng 8, số 152 Phó Đức Chính, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
14	Hiệp hội Những người lao động sáng tạo Việt Nam	Tầng 10, Cung Trí thức Thành phố, số 01 phố Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	01 buổi
15	Hội Khoa học phát triển nguồn nhân lực, nhân tài Việt Nam	Phòng 705, Tòa nhà 20 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	01 buổi
16	Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam	Số 106 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01 buổi
17	Hiệp hội Internet Việt Nam	Tầng 3, Tòa nhà Technosoft Building, phố Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	01 buổi
18	Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam	Lầu 2, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	01 buổi
19	Hội Dân tộc học và Nhân học Việt Nam	Phòng 204 nhà I, Bộ môn Nhân học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, số 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	01 buổi
20	Hội hữu nghị và hợp tác Việt Nam – Ác-mê-ni-a	Số 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
21	Hội Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam – Bra-xin	Số 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
22	Hội Hữu nghị Việt Nam – Ni-ca-ra-go	Số 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
23	Hội Hữu nghị Việt Nam – Hàn Quốc	Số 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi

24	Hội Hữu nghị Việt Nam – Đức	Số 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
25	Hội Y học biển Việt Nam	Viện Y học Biển Việt Nam, Đại lộ Võ Nguyên Giáp, Kênh Dương, Lê Chân, thành phố Hải Phòng	01 buổi
26	Hội Hành nghề Y tư nhân Việt Nam	Số 40 Trường Chinh, Xuân Phú, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	01 buổi
27	Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam	Số 595 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	01 buổi
28	Hiệp hội Cửa Việt Nam	Tầng 10, tòa nhà CEO, khu đô thị Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội	01 buổi
29	Hội Địa chất Biển Việt Nam	Số 114 Trần Duy Hưng, Láng Thượng, Cầu Giấy, Hà Nội	01 buổi
33	Hiệp hội Chăn nuôi gia cầm Việt Nam	Phòng 906, CT4, tòa nhà Pride, khu Đô thị An Hưng, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	01 buổi
31	Hội Đập lớn và phát triển nguồn nước Việt Nam	Nhà số 10, số 95/2 Chùa Bộc, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	01 buổi
32	Hiệp hội Vườn quốc gia và Khu bảo tồn thiên nhiên Việt Nam	Số 114 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	01 buổi
33	Hiệp hội Làng nghề Việt Nam	Số 14 ngõ 02 phố Hoa Lư, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	01 buổi
34	Hiệp hội các Doanh nghiệp Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp	Tầng 3, tòa nhà số 8B, ngõ 603 Lạc Long Quân, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	01 buổi
35	Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam	Số 218 Nguyễn Quý Cảnh, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh	01 buổi

36	Hiệp hội Rau quả Việt Nam	Số 24 Trương Định, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	01 buổi
37	Hội Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ Việt Nam	35NH đường Số 14A, Cư Xá Ngân Hàng, Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	01 buổi
38	Hội Người mẫu Việt Nam	Công ty Cát tiên sa, số 5B Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, TP. HCM	01 buổi
39	Liên đoàn Vovinam Việt Nam	Nhà thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ, Số 221 Lý Thường Kiệt, P. 15. Quận 11, TP, HCM	01 buổi
40	Hiệp hội Bông sợi Việt Nam	Lầu 2A, số 8 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	01 buổi

II. QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

STT	Tên quỹ	Địa điểm	Thời gian
1	Quỹ Hỗ trợ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam	Số 19 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	01 buổi
2	Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam	Số 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội	01 buổi
3	Quỹ Nhân ái người cao tuổi	Tổ 14, phường Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội	01 buổi
4	Quỹ Vì trẻ em khuyết tật Việt Nam	Số 435 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	01 buổi
5	Quỹ Khởi nghiệp xanh	Phòng 806, tòa nhà Văn phòng Trung tâm HCO, Số 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	01 buổi

6	Quỹ Khuyến học sữa đậu nành	Số 2 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	01 buổi
---	-----------------------------	--	---------

(Ghi chú: trong trường hợp có thay đổi, Bộ Nội vụ sẽ thông báo)

BỘ NỘI VỤ

DANH SÁCH VÀ DỰ KIẾN LỊCH KIỂM TRA CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN CỦA MỘT SỐ BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2023
của Bộ Nội vụ)

STT	Đối tượng	Địa điểm	Thời gian
I. CÁC BỘ, NGÀNH			
1	Bộ Xây dựng	Trụ sở Bộ	01 buổi
2	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Trụ sở Bộ	01 buổi
3	Bộ lao động, Thương binh và Xã hội	Trụ sở Bộ	01 buổi
4	Ngân hàng nhà nước	Trụ sở cơ quan	01 buổi
II. CÁC TỈNH			
1	Tỉnh Hòa Bình	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
2	Tỉnh Phú Thọ	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
3	Tỉnh Bắc Giang	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
4	Tỉnh Hưng Yên	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
5	Tỉnh Quảng Bình	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
6	Tỉnh Kon Tum	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
7	Tỉnh Gia Lai	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
8	Tỉnh Cà Mau	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
9	Tỉnh Cần Thơ	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu)	01 ngày
10	Tỉnh Đồng Tháp	Do Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp (Sở Nội vụ tham mưu).	01 ngày

(Ghi chú: trong trường hợp có thay đổi, Bộ Nội vụ sẽ thông báo)